

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của
Công ty TNHH Vạn Lợi, khai thác nguồn nước mặt
công trình Nhà máy chế biến mủ cao su Vạn Lợi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số /GP-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH Vạn Lợi và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 426/TTr-STNMT ngày 01 tháng 9 năm 2020 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Vạn Lợi (địa chỉ số 189 Trần Nhân Tông, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số /GP-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nhà máy chế biến mủ cao su Vạn Lợi.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước phục vụ cho Nhà máy chế biến mủ cao su, vệ sinh nhà xưởng, máy móc thiết bị, rửa xe và tưới cây xanh.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cấp nước phục vụ cho Nhà máy chế biến mủ cao su, vệ sinh nhà xưởng, máy móc thiết bị, rửa xe và tưới cây xanh.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: $G = 5.000 \text{ đồng/m}^3$ (Năm ngàn đồng trên mét khối).

5. Tổng số tiền phải nộp: 88.090.000 đồng (Tám mươi tám triệu, không trăm chín mươi ngàn đồng), được phân ra từng năm như sau:

- Số tiền nộp năm đầu tiên (năm 2020): 8.809.000 đồng.
- Số tiền nộp hằng năm tiếp theo: 8.809.000 đồng.
- Số tiền nộp năm cuối cùng (năm 2029): 8.809.000 đồng.

6. Phương án nộp tiền: Nộp tiền theo năm.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

8. Trường hợp có vướng mắc, Công ty TNHH Vạn Lợi liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh để xem xét và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết theo quy định.

Điều 2. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Gửi thông báo kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Công ty TNHH Vạn Lợi và Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính biết, thực hiện theo quy định.

- Hằng năm, tổng hợp kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 15 tháng 12); đồng thời, chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về tính, thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Kon Tum có trách nhiệm:

- Ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Công ty TNHH Vạn Lợi có trách nhiệm:

- Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này, Thông báo của Cục Thuế tỉnh và thực hiện các quy định tại Khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, thì Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định, nộp Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kon Tum, Giám đốc Công ty TNHH Vạn Lợi; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND thành phố Kon Tum;
- CVP, PVP UBND tỉnh_{NNTN};
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn